|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**Số: /QĐ-TTg | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

|  |
| --- |
| **DỰ THẢO 5** |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.*

 **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030’’ với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

1. Quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tạo cơ chế thúc đẩy thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn công tác hòa giải ở cơ sở với các nhiệm vụ, giải pháp góp phần thực hiện mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Lấy hòa giải viên ở cơ sở làm trung tâm, kế thừa và phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, bất cập trong triển khai Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019- 2022”; nâng cao năng lực cho hòa giải viên bằng các giải pháp cụ thể, thiết thực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp, chồng chéo với nhiệm vụ thường xuyên đã và đang được các bộ, ngành, địa phương thực hiện.

3. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vai trò quản lý của Nhà nước và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; huy động các nguồn lực xã hội; xây dựng đội ngũ hòa giải viên có trình độ, kỹ năng và nghiệp vụ hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

 Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của công tác này trong giai đoạn mới, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

 **2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2030**

- Toàn bộ các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở, các ấn phẩm về hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên mạng internet nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Ít nhất 95% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu Tổ hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 95% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo của Trung ương, tỷ lệ này là 100%.

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn hàng năm được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải.

- Năm 2026, hoàn thành thực hiện chỉ đạo điểm; từ năm 2027, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng trên phạm vi cả nước.

 **III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên toàn quốc.

2. Thời gian thực hiện Đề án: Năm 2024 - 2030.

**IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

 **1. Thực hiện chỉ đạo điểm**

a) Bộ Tư pháp phối hợp với các địa phương lựa chọn, thực hiện điểm 30 đơn vị cấp xã thuộc 10 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đại diện các vùng miền cả nước (ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở). Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

- Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, công an viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn đang thường trú ở cơ sở tham gia làm hòa giải viên hoặc hỗ trợ pháp lý cho tổ hòa giải ở cơ sở.

- Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp – hộ tịch cấp xã.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên (tổ chức các lớp tập huấn, cấp phát Bộ tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ...).

- Xây dựng mô hình tổ hòa giải tiêu biểu xuất sắc.

- Hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải; hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên.

- Định kỳ hàng năm thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp địa phương được chọn điểm.

Thời gian thực hiện: Năm 2024-2026.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động lựa chọn một số đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm, ưu tiên tập trung lựa chọn các xã chưa đạt tiêu chí về hòa giải ở cơ sở khi đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Các hoạt động chỉ đạo điểm gồm:

- Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ (tổ chức các lớp tập huấn, cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...) cho hòa giải viên của đơn vị cấp xã thực hiện chỉ đạo điểm; hỗ trợ nguồn lực thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp giá trị tài sản lớn, tranh chấp đất đai và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải.

- Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên.

- Các hoạt động khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Định kỳ hàng năm thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận cùng cấp.

Thời gian thực hiện: Năm 2024-2026.

c) Tổng kết, rút kinh nghiệm; nghiên cứu, hướng dẫn xây dựng mô hình hòa giải ở cơ sở hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận cùng cấp.

Thời gian thực hiện: Năm 2027-2030.

**2. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở**

a) Tiếp tục rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

b) Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã

 - Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, Tòa án nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

d) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức, kỹ năng dành cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn/Đoàn luật sư Việt Nam cùng cấp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024- 2030.

 **3. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện**

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; Tòa án nhân dân cùng cấp; Hội Luật gia, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024-2030.

b) Tổ chức tập huấn phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh bằng hình thức phù hợp. Kết thúc tập huấn, tập huấn viên có trách nhiệm tham gia tập huấn cho tập huấn viên cấp huyện/hòa giải viên trên địa bàn ít nhất 02 lần/năm.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024- 2030.

c) Tổ chức tập huấn phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện để đội ngũ này hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở. Kết thúc tập huấn, tập huấn viên có trách nhiệm tham gia tập huấn cho hòa giải viên trên địa bàn ít nhất 02 lần/năm.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

d) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024- 2030.

**4.** **Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp – hộ tịch cấp xã.**

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

 **5. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách thỏa đáng đối với hòa giải viên**

 a) Rà soát quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở, văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản khác có liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ đối với hòa giải viên.

 **-** Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp

 - Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

 b) Bảo đảm thực hiện các mức chi tối đa theo quy định của Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính.

 - Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.

 - Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên Mặt trận cùng cấp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

**6. Nghiên cứu, xây dựng phần mềm quản lý công tác hòa giải** **ở cơ sở**

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an và các bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

**7. Thu hút lực lượng luật sư, luật gia, thẩm phán, người có hiểu biết về pháp luật tham gia công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở.**

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

**8. Các nhiệm vụ, giải pháp khác**

a) Tổ chức các hội thi hòa giải viên giỏi (định kỳ tổ chức ở địa phương 05 năm 02 lần và ở trung ương 05 năm 01 lần); hội nghị (diễn đàn) giao lưu, đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp, các cá nhân tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 – 2030.

b) Hợp tác quốc tế về hòa giải ở cơ sở

- Tổ chức đoàn đi nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm hòa giải ở cơ sở, các mô hình hòa giải hiệu quả trong giải quyết tranh chấp tại cộng đồng đang được áp dụng tại các quốc gia trên thế giới.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan Trung ương và địa phương, cá nhân, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

- Tiếp tục phối hợp với các tổ chức quốc tế hỗ trợ kỹ thuật để tổ chức các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên và hòa giải viên ở cơ sở, tăng cường nội dung bảo đảm bình đẳng giới trong hoạt động hòa giải ở cơ sở, xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan Trung ương và địa phương, cá nhân, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

c) Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải cơ sở.

-Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024- 2030.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phân công trách nhiệm**

a) Bộ Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan, tổ chức liên quan ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện Đề án; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Đề án.

- Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch của Đề án và điều kiện thực tế của các địa phương, lựa chọn địa phương làm điểm chỉ đạo thực hiện Đề án; triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Đề án này.

b) Bộ Tài chính

Tham mưu bố trí kinh phí và hướng dẫn cơ chế tài chính để thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu, rộng về Đề án, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án gửi Bộ Tư pháp trước ngày 02 tháng 12 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**2.** Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương hằng năm phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông trong hệ thống báo chí trực thuộc về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

**3**. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn bồi dưỡng, nâng cao năng lực hòa giải viên; đội ngũ tập huấn viên thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên; hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên.

**2. Kinh phí thực hiện Đề án**

a) Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Quốc hội;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Kiểm toán Nhà nước;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: VT, PL (2b). | **KT. THỦ TƯỚNG****PHÓ THỦ TƯỚNG**     **Trần Lưu Quang** |
|  |  |